



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN VÀ MÔI TRƯỜNG ASIA GREEN
PHÒNG PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG – VIMCERTS 174
Địa chỉ PTN: Số 10 Liền kề 29, KĐT mới Vân Canh, xã Sơn Đồng, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 0243.2028865 Email: phantich.ecvn@gmail.com

BIÊN BẢN XÁC NHẬN LẤY MẪU TẠI HIỆN TRƯỜNG

Hải Phòng, ngày 08 tháng 09 năm 2025

- Đơn vị yêu cầu quan trắc: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CM
- Đơn vị được quan trắc: Chi nhánh Công ty cổ phần thép Việt Ý tại Hải Phòng
- Địa điểm quan trắc: phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng.
- Cán bộ giám sát: ... Chu Thanh Luân ...
- Cán bộ quan trắc: phùng Văn Cảnh
- Thông tin đo đạc và lấy mẫu:

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Toạ độ	Ghi chú
1	NT10/ <u>02</u> ./08.09.2025	Nước thải tại điểm xả nước thải vào môi trường tiếp nhận kênh Kiền Bái Tây	X=2313075.559 Y=591448.750	

Việc lấy và bảo quản mẫu thực hiện theo đúng các TCVN tương ứng hiện hành, có sự giám sát của các bên liên quan. Nội dung Biên bản lấy mẫu đã thông qua những người tham gia và nhất trí ký tên dưới đây.

Việc lấy mẫu được bắt đầu vào 13.giờ 00.phút, ngày 08./09/2025 và kết thúc vào 13.giờ 30.phút, ngày 08./09/2025.

Đại diện đơn vị được quan trắc
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chu Thanh Luân

Đại diện: Công ty Cổ phần Đầu tư CM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Uông Trọng Đại

Đại diện đơn vị lấy mẫu
(Ký, ghi rõ họ tên)

phùng Văn Cảnh



Gift of
Mrs. J. H. ...

1900

(1)
and 2nd ed.

THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA LIBRARY



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 05396/2025/PKQ (25.1611)

Đơn vị yêu cầu quan trắc : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CM

Địa chỉ : 6/5/348 Trần Nguyên Hãn, phường An Biên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Đơn vị được quan trắc : Chi nhánh Công ty cổ phần thép Việt Ý tại Hải Phòng

Địa điểm quan trắc : phường Thiên Hương, thành phố Hải Phòng

Loại mẫu : Nước thải Số lượng mẫu: 01

Ngày lấy mẫu : 08/09/2025

Thời gian phân tích: 08/09/2025 – 19/09/2025

Stt	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả phân tích	QCVN 14:2008 /BTNMT
				W2509/8555	Cột B, K=1
1.	pH ^(a)	-	TCVN 6492:2011	7,35	5 ÷ 9
2.	Tổng chất rắn hoà tan (TDS) ^(a)	mg/L	SOP.ECVN.ĐN-N01	218	1.000
3.	Nhu cầu ôxy sinh hóa (BOD ₅) ^(a)	mg/L	TCVN 6001-1:2008	10,5	50
4.	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS) ^(a)	mg/L	TCVN 6625:2000	62,6	100
5.	Amoni (NH ₄ ⁺ _N) ^(a)	mg/L	TCVN 6179-1:1996	0,15	10
6.	Nitrat (NO ₃ ⁻ _N) ^(a)	mg/L	SMEWW 4500-NO ₃ ⁻ .E:2017	0,21	50
7.	Photphat (PO ₄ ³⁻ _P) ^(a)	mg/L	TCVN 6202:2008	0,042	10
8.	Sunfua (S ²⁻) ^(a)	mg/L	SMEWW 4500-S ²⁻ .B&D:2017	KPH (MDL=0,02)	4
9.	Dầu mỡ động, thực vật ^(a)	mg/L	SMEWW 5520.B&F:2017	1,06	20
10.	Chất hoạt động bề mặt ^(a)	mg/L	TCVN 6622-1:2009	0,05	10
11.	Coliform ^(a)	MPN/100 mL	SMEWW 9221B:2017	4,9x10 ³	5.000

Ghi chú:**- Vị trí quan trắc:**

+ W2509/8555: NT10/02/08.09.2025/Nước thải tại điểm xả nước thải vào môi trường tiếp nhận kênh Kiền Bái Tây X=2313075.559 Y=591448.750.

- Quy chuẩn so sánh:

+ QCVN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt.

Cột B: Quy định giá trị của các thông số ô nhiễm làm cơ sở tính toán giá trị tối đa cho phép trong nước thải sinh hoạt khi thải vào các nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt (K=1).

1. Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi hoặc mẫu do bộ phận quan trắc của Công ty lấy về.

2. Không được phép sao chép một phần kết quả nếu chưa được sự đồng ý của Công ty.

3. Thông số đánh ^(a) là chỉ tiêu chỉ được công nhận Vimcerts. Thông số đánh ^(b) là chỉ tiêu chỉ được công nhận Vilas.

4. Đơn vị yêu cầu, địa chỉ, địa điểm lấy mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

5. Thời gian lưu mẫu: Không lưu mẫu đối với mẫu không khí, khí thải và vi sinh, 05 ngày làm việc đối với các mẫu còn lại.

Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không chịu trách nhiệm về khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN VÀ MÔI TRƯỜNG ASIA GREEN
PHÒNG PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG – VIMCERTS 174-VILAS 1504

Địa chỉ VPTN: Số nhà 10, Liền kề 29, KĐT M Vân Canh, xã Sơn Đồng, TP Hà Nội

Điện thoại: 0243.202.8865

Email: phantich.ecvn@gmail.com

- KPH: Không phát hiện; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp; LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp; (-) Không quy định hoặc không phân tích.

PHÒNG PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG


ĐỖ THỊ NGỌC DIỄM

Hà Nội, ngày 19 tháng 09 năm 2025

P. GIÁM ĐỐC


LÊ THÙY DƯƠNG

1. Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng gửi hoặc mẫu do bộ phận quan trắc của Công ty lấy về.
 2. Không được phép sao chép một phần kết quả nếu chưa được sự đồng ý của Công ty.
 3. Thông số đánh ^(a) là chỉ tiêu chỉ được công nhận Vimcerts. Thông số đánh ^(b) là chỉ tiêu chỉ được công nhận Vilas.
 4. Đơn vị yêu cầu, địa chỉ, địa điểm lấy mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
 5. Thời gian lưu mẫu: Không lưu mẫu đối với mẫu không khí, khí thải và vi sinh, 05 ngày làm việc đối với các mẫu còn lại.
- Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không chịu trách nhiệm về thiếu sai kết quả thử nghiệm của khách hàng.

SƠ ĐỒ LẤY MẪU



Ghi chú:

Ngày lấy mẫu: 8/9/2025

Điều kiện thời tiết: Trời không mưa, có gió nhẹ

Vị trí lấy mẫu:

NT: Nước thải tại điểm xả nước thải vào môi trường tiếp nhận kênh Kênh Bãi Tây

